

Phụ lục II

DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Quyết định số 132 /QĐ-UBND ngày 22/01/2026 của

Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

Phần I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH XÂY DỰNG QUY TRÌNH NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (06 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
01	Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	<div>- UBND tỉnh; - Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Phòng Trồng trọt và BVTV.</div>
02	Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng	
03	Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	
04	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	
05	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	
06	Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	

Phần II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG

CÁC CỤM TỪ VIẾT TẮT

- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Công chức một cửa: CCMC
- Ủy ban nhân dân: UBND
- Nông nghiệp và Môi trường: NN&MT
- Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: TT&BVTV.

1. Nhóm 02 TTHC, gồm:

- **Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng**
 - **Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng**
- Thời gian thực hiện 01 TTHC theo quy định: 15 ngày

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng TT&BVTV	CCMC tại TTPVHCC/Văn Thư sở/Lãnh đạo Văn phòng Sở	01 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng TT&BVTV	01 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu dự thảo văn bản trình lãnh đạo. - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ cần giải trình và bổ sung thêm, Soạn dự thảo thông báo của UBND tỉnh dự định từ chối chấp nhận hồ sơ, trong đó nêu rõ lý do và ấn định thời hạn 01 tháng kể từ ngày ra thông báo để cá nhân, tổ chức ý kiến sửa chữa thiếu sót	Chuyên viên Phòng TT&BVTV	06 ngày
B4	Xem xét văn bản, trình Lãnh đạo Sở NN&MT	Lãnh đạo Phòng TT&BVTV	01 ngày
B5	Xem xét nội dung xử lý, trình UBND ra quyết định	Lãnh đạo Sở NN&MT	02 ngày
B6	Phát hành văn bản, gửi UBND tỉnh	Văn thư Sở	01 ngày

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B7	Xem xét, quyết định; chuyển kết quả đến CCMC tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	03 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết TTHC. Thống kê và theo dõi	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			15 ngày

2. Nhóm 02 TTHC, gồm:

- **Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng**
- **Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng**

- Trường hợp 1: Quyết định cấp lại/không cấp lại Thẻ giám định viên, Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng: Thời gian thực hiện 01 TTHC theo quy định: 10 ngày

- Trường hợp 2: Thẻ giám định viên, Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do Ủy ban nhân dân tỉnh đã cấp Giấy chứng nhận gây ra.

Thời gian thực hiện 01 TTHC theo quy định: 05 ngày làm việc.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			TH1	TH2
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng TT&BVTV	CCMC của Sở tại TTPVHCC/Văn Thư sở/Lãnh đạo Văn phòng Sở	1/2 ngày	1/4 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng TT&BVTV	1/2 ngày	1/4 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đáp ứng yêu cầu dự thảo văn bản trình lãnh đạo. - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ cần giải trình và bổ sung thêm, dự thảo thông báo của UBND tỉnh dự định từ chối chấp nhận hồ sơ, trong đó nêu rõ lý do và ấn định thời hạn 01 tháng kể từ ngày ra thông báo để người yêu cầu cấp Thẻ giám định viên, Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống	Chuyên viên, Phòng TT&BVTV	01 ngày	1,5 ngày

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			TH1	TH2
	cây trồng ý kiến sửa chữa thiếu sót.			
B4	Xem xét văn bản, trình Lãnh đạo Sở NN&MT	Lãnh đạo Phòng TT&BVTV	01 ngày	1/4 ngày
B5	Xem xét nội dung xử lý, trình UBND ra quyết định cấp lại Thẻ giám định viên	Lãnh đạo Sở NN&MT	01 ngày	1/2 ngày
B6	Phát hành văn bản, gửi UBND tỉnh	Văn thư Sở	01 ngày	1/4 ngày
B7	Xem xét, quyết định; chuyển kết quả đến CCMC Sở tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	05 ngày	02 ngày
B8	Trả kết quả giải quyết TTHC. Thống kê và theo dõi	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian	
Tổng thời gian giải quyết			10 ngày	05 ngày làm việc

3. Nhóm 02 TTHC, gồm:

- Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân

- Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân

Thời gian thực hiện 01 TTHC theo quy định: 30 ngày.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng TT&BVTV	CCMC tại TTPVHCC/Văn thư sở/Lãnh đạo Văn phòng Sở	1/2 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng TT&BVTV	1/2 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ, và dự thảo thông báo của UBND tỉnh cho người được cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng hoặc tổ chức được cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng	Chuyên viên Phòng TT&BVTV	02 ngày

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B4	Xem xét văn bản, trình Lãnh đạo Sở NN&MT	Lãnh đạo Phòng TT&BVTV	01 ngày
B5	Xem xét nội dung xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở NN&MT	01 ngày
B6	Phát hành văn bản gửi UBND tỉnh	Văn thư Sở	1/2 ngày
B7	Xem xét, ban hành Thông báo yêu cầu thu hồi và ấn định thời hạn là 15 ngày kể từ ngày ra thông báo để tổ chức, cá nhân có ý kiến gửi về Sở NN&MT	Lãnh đạo UBND tỉnh	02 ngày
B8	Nhận Thông báo của UBND tỉnh, chuyển Sở Nông nghiệp xử lý, chuyển phòng TT BVTV xử lý, chuyển chuyên viên xử lý	Văn thư UBND tỉnh/Văn thư sở NNMT/Lãnh đạo Sở NNMT	02 ngày
B9	Tổng hợp ý kiến, dự thảo Quyết định thu hồi hoặc Quyết định từ chối thu hồi <i>(trong đó gồm thời gian 15 ngày kể từ ngày ra thông báo để tổ chức, cá nhân có ý kiến)</i>	Chuyên viên Phòng TT&BVTV	16 ngày
B10	Xem xét văn bản xử lý, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng TT&BVTV	01 ngày
B11	Duyệt hồ sơ, ký duyệt văn bản trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở NN&MT	01 ngày
B12	Phát hành văn bản; gửi đến UBND tỉnh	Văn thư Sở	1/2 ngày
B13	Xem xét, quyết định; chuyển kết quả đến CCMC Sở tại TTPVHCC	Lãnh đạo UBND tỉnh	02 ngày
B14	Trả kết quả giải quyết TTHC. Thống kê và theo dõi	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết			30 ngày